TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2017/DS - ST
Ngày: 12/6/2017
Về việc: Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khoẻ.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH QUẢNG BÌNH.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Quảng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cao và bà Nguyễn Thị Hải.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quảng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch: Ông Đinh Văn Phúc – Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 6 năm 2017. Tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2017/TLST– DS ngày 15 háng 02 năm 2017, về việc: *"Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khoẻ"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2017/QĐXX – ST ngày 12/5/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1958; Địa chỉ cư trú: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Trần Văn L, sinh năm 1973; Địa chỉ cư trú: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

3. Người làm chứng: Anh Lê Văn P; Địa chỉ cư trú: Thôn B, xã Hưng, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, đã được bổ sung tại bản tự khai cũng như tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Vào khoảng 07 giờ sáng ngày 25 tháng 7 năm 2016 trong lúc cháu L (là cháu ruột bà Lê Thị H) đang quét rác ở đường cổng để gom rác của nhà mình lại cho xe rác của thôn đến chở thì anh Trần Văn L đứng tại vườn nhà nói cháu L quét rác vào vườn của L, anh L cũng đã nói nhiều lời xúc phạm đối với hai bà cháu bà H. Trong lúc bà H dắt xe, đội mủ bảo hiểm để đi chợ và có nói: "Chuyện gì có đó tao đi chợ đã trưa về hẳng hay" thì anh L đi vào nhà, nhưng không ngờ anh L chạy đón đường đến cổng cửa nhà bà H và nói với bà H:

“tau cho mấy cái răng mi bay đi” vừa nói đồng thời chân đá, tay đấm vào má, mông, vào sườn, ngực, bụng và dùng đá ném vào hông sườn trái của bà H làm cho bà H chảy máu ở răng, miệng, đau nhức toàn thân, xong anh Long bỏ chạy, lúc này bà H được vợ chồng anh P đưa đi cấp cứu, nay bà H làm đơn khởi kiện yêu cầu anh L bồi thường tổn hại về sức khoẻ, cụ thể các khoản yêu cầu bồi thường như sau:

1. Tiền thuê xe chở đi cấp cứu: 800.000đ (tám trăm ngàn đồng).

2. Tiền thuốc cấp cứu: 219.800đ (hai trăm mười chín ngàn, tám trăm đồng).

3. Tiền ăn uống của 07 người trong ngày 25/7/2016: 820.000đ (tám trăm hai mươi ngàn đồng).

4. Tiền công của 07 người không lao động được: 1.400.000đ (một triệu, bốn trăm ngàn đồng).

5. Tiền ăn, bồi dưỡng và 02 người chăm sóc tại bệnh viện huyện B sau khi cấp cứu trở về: 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng).

6. Chi phí từ ngày 28/7 đến ngày 02/8/2016(mỗi ngày 100.000đ x 6 ngày x 2 người): 1.200.000đ (một triệu, hai trăm ngàn đồng).

7. Tiền công của người chăm sóc và bản thân trong thời gian 08 ngày tại bệnh viện huyện B: 3.600.000đ (ba triệu, sáu trăm ngàn đồng).

- Tổng số tiền chi phí nằm viện của bản thân và các chi phí của người chăm sóc: 8.639.800đ (tám triệu, sáu trăm ba mươi chín ngàn, tám trăm đồng).

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: 2.000.000đ (hai triệu đồng).

- Tại lần hòa giải ngày 07/3/2017 bà H còn yêu cầu thêm về chi phí thuê xe ôm từ Bệnh viện Việt Nam - Cu Ba Đ về nhà: 300.000đ (ba trăm ngàn đồng).

* Tổng số tiền bà Lê Thị H yêu cầu bồi thường là: 10.939.800đ (Mười triệu, chín trăm ba mươi chín nghìn, tám trăm đồng).

Phía bị đơn anh Trần Văn L trình bày: Sự việc xảy ra lúc 07 giờ sáng ngày 25/7/2016 là có thực tế, và anh L cho rằng xuất phát của sự việc là do nguyên nhân cháu L (Cháu bà H) quá trình quét rác đã đổ rác vào phần vườn nhà anh. Chính vì vậy nên anh đã nói cháu L, nhưng bà H đã có lời lẽ xúc phạm anh, cắn vào tay anh nên anh đã dùng tay đánh vào miệng bà H để bà H nhả ngón tay anh ra, anh L cũng thừa nhận đã dùng đá ném trúng vào ngực trái bà H. Tại biên bản lấy lời khai, và trong tất các nội dung của các lần hòa giải, anh L đều thừa nhận về hành vi dùng vũ lực gây thương tích cho bà Hlà có thực tế. Quá trình làm việc tại Công an xã H anh L có đến làm việc nhưng cũng không ký vào biên bản làm việc, tại Toà án anh L cũng chấp hành theo giấy gọi của toà đến làm việc, nhưng khi làm việc xong, sau khi nghe đọc lại nội dung anh vẫn nhất trí với các ý kiến trình bày được thể hiện một cách toàn diện và đầy đủ trong biên bản, nhưng anh không chịu ký vào tất cả các biên bản qua các lần làm việc nói trên. Anh L cho rằng lỗi sai là do bà H xúc phạm, lăng mạ anh và bà H cũng có gây thương tích cho anh phải đi cấp cứu. Để có căn cứ cho lý do mà anh L đưa ra Tòa án yêu cầu anh cung cấp các chứng cứ liên quan đến đặc điểm thương tích cũng như các chứng từ chi phí liên quan

quá trình điều trị thì anh L không xuất trình được và anh L cũng không yêu cầu Toà án giải quyết. Trong nhiều lần làm việc tại Tòa án anh nhất quyết với thái độ bất hợp tác, không chịu ký vào các văn bản giấy tờ liên quan và anh cho rằng anh không có trách nhiệm gì đối với hậu quả thương tích của bà H.
Trong vụ án còn có người làm chứng là anh Lê Văn P; Trú tại: Thôn B, xã Hưng Trạch, huyện B, là hàng xóm liền kề với bà Lê Thị H và anh Trần Văn L; Là người chứng kiến sự việc xảy ra ngày 25/7/2016 giữa bà H và anh L, tại Công an xã H cũng như tại Toà án khi được lấy lời khai vào ngày 14/4/2017 anh Lê Văn P đã khai về sự việc anh chứng kiến, nội dung như sau: Sáng ngày 25/7/2017 (khoảng 7h15') khi anh đang đánh răng rửa mặt tại phía trước giếng, sân nhà mình thì nghe tiếng anh L quát nạt cháu L, lát sau anh thấy bà H tay xách làn, đầu đội mủ bảo hiểm đến chỗ cháu Lvà anh L. Hai bên cũng nghe lời qua tiếng lại, tiếp tục anh thấy anh L đấm đá bà H liên tục vào vùng mặt, vùng đầu và đá vào phần hông của bà H, anh cũng đã tích cực can ngăn và sau đó vợ chồng anh cùng đưa bà H đi cấp cứu tại bệnh viện. Khi được hỏi tất cả thương tích của bà H do ai gây ra, anh P đã khẳng định là do anh Long gây ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên toà hôm nay, các đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm của mình, cụ thể: Phía nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường tổn hại sức khoẻ do bị xâm phạm theo các khoản như đã kê khai ở trên.

* Tổng số tiền bà Lê Thị H yêu cầu bồi thường là: 10.939.800đ (Mười triệu, chín trăm ba mươi chín nghìn, tám trăm đồng).

* Quá trình làm việc tại Toà án cũng như tại phiên toà phía bị đơn không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của nguyên đơn.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án, kết quả hỏi và tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Sự việc xảy ra xâu ẩu đánh nhau giữa anh L và bà H ngày 25/7/2016 là có thật, hậu quả bà H bị anh L đánh vào nhiều vị trí trên cơ thể phải đi điều trị tại Bệnh viện Việt Nam – Cu Ba Đ sau đó chuyển về điều trị tại bệnh viện Đa khoa huyện B là hoàn toàn phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án, phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm...xảy ra sự việc.

[2] Việc anh L cho rằng bà H xúc phạm anh và cắn vào tay anh, ném đá trúng tai anh gây thương tích, anh có chi phí điều trị, nhưng anh không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Việc anh L gây tổn hại sức khoẻ cho bà H, nên phải bồi thường các chi phí điều trị, tiền công mất thu nhập… của họ và của người chăm nuôi họ là phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Lời khai của người làm chứng Lê Văn P tại Công an xã H cũng như tại Toà án đều thống nhất về sự kiện xảy ra, diễn biến sự việc từ lúc bắt đầu

đến khi kết thúc giữa anh L và bà H, phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm xảy ra sự việc…. Như vậy lời khai của anh Ph đáng tin cậy dùng làm chứng cứ giải quyết vụ án.

[5] Với tình trạng thương tích của bà H chỉ cần một người chăm sóc là đủ, nên việc kê khai và yêu cầu bồi thường như trên là không phù hợp. Do đó cơ sở để tính toán để buộc bồi thường là 01 ngày ở Bệnh viện Việt Nam – Cu Ba Đ và 08 ngày ở Bệnh viện Đa khoa huyện B cho hai người (Một người chăm sóc và người bệnh) trên cơ sở tiền công lao động phổ thông do chính quyền địa phương cung cấp.

[6] Việc bà H bị đánh phải đi điều trị tại bệnh viện là có ảnh hưởng đến mặt tinh thần, tuy nhiên với nội dung sự việc xảy ra và tình trạng thương tật của bà H thì mức độ tổn hại về tinh thần cũng ở mức vừa phải, do đó chỉ chấp nhận một phần để buộc anh L bồi thường cho bà H là phù hợp.

[7] Người bệnh cũng cần một khoản tiền bồi dưỡng để phục hồi sức khoẻ, do đó cần chấp nhận chi phí bồi dưỡng là 100.000/ngày x 9 ngày để buộc người gây hại bồi thường là phù hợp.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá chứng cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản theo yêu cầu có căn cứ của bà H, cụ thể như sau:

- Chấp nhận yêu cầu bồi thường tiền thuê xe chở đi cấp cứu: 800.000đ (tám trăm ngàn đồng) vì đây là chi phí thực tế.

- Chấp nhận yêu cầu bồi thường tiền thuốc cấp cứu: 219.800đ (hai trăm mười chín ngàn, tám trăm đồng).

- Chấp nhận tiền công của một người chăm sóc trong 09 ngày x 150.000đ/ngày = 1.350.000đ (một triệu, ba trăm năm mươi ngàn đồng).

- Chấp nhận tiền công mất thu nhập của người bệnh trong 09 ngày x 160.000đ/ngày = 1.440.000đ (một triệu, bốn trăm, bốn mươi ngàn đồng).

- Chấp nhận yêu cầu bồi thường tiền chi phí thuê xe ôm chở từ Bệnh viện Việt Nam Cu Ba – Đ về bệnh viện Đa khoa huyện B là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), vì đây là chi phí thực thế.

- Chấp nhận tiền bồi dưỡng để phục hồi sức khoẻ của người bệnh trong 09 ngày x 100.000/ngày = 900.000đ (chín trăm ngàn đồng).

- Chấp nhận yêu cầu bồi thường khoản tiền tổn thất về tinh thần là 1.000.000đ (một triệu đồng).

Từ những phân tích nêu trên, có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H để buộc anh Trần Văn L bồi thường cho bà Lê Thị H số tiền 6.009.000đ (sáu triệu, không trăm chín ngàn đồng) chi phí điều trị, tiền mất thu nhập….do sức khoẻ bị xâm phạm. Số tiền còn lại trong tổng số tiền bà H yêu cầu anh L bồi thường không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[8] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Toà án và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện

theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự...Đồng thời đại diện Viện kiểm sát phát biểu và đề nghị giải quyết về mặt nội dung của vụ án.

Về án phí vụ kiện: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 147 BLTTDS; điểm d, khoản 1 Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H, xử:

Buộc anh Trần Văn L phải bồi thường cho bà Lê Thị H số tiền 6.009.000đ (sáu triệu, không trăm chín ngàn đồng). Số tiền còn lại 4.930.800đ trong tổng số tiền bà H yêu cầu anh L bồi thường không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tính trên số tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí: Buộc anh Trần Văn L phải chịu 5% tiền án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền 6.009.000đ phải bồi thường cho bà H = 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

Bà Lê Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền không được chấp nhận.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm vụ án.

Nơi nhận:
- *TAQB;*
- *VKSND huyện B;*
- *Chi cục THADSB;*
- *UBND ……;*
- *Lưu HSVA; Lưu AV;*
- *Các đương sự.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Phú Quảng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Phú Quảng